

Ngày 31/12/2025	48,100 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	5.2%	9.3%	12.5%

	2025	
ROE	44.3%	+/- YoY ▲ 9.8%

	Q4/25		
DT thuần	380	QoQ ▲ 52.0 ▲ 16.0%	YoY ▲ 21.0 ▲ 6.0%
	tỷ VNĐ		

	2025	
DT thuần	1,456	YoY ▲ 152 ▲ 11.7%
	tỷ VNĐ	

	Q4/25		
LN gộp	135	QoQ ▲ 52.5 ▲ 64.1%	YoY ▲ 42.0 ▲ 45.6%
	tỷ VNĐ		

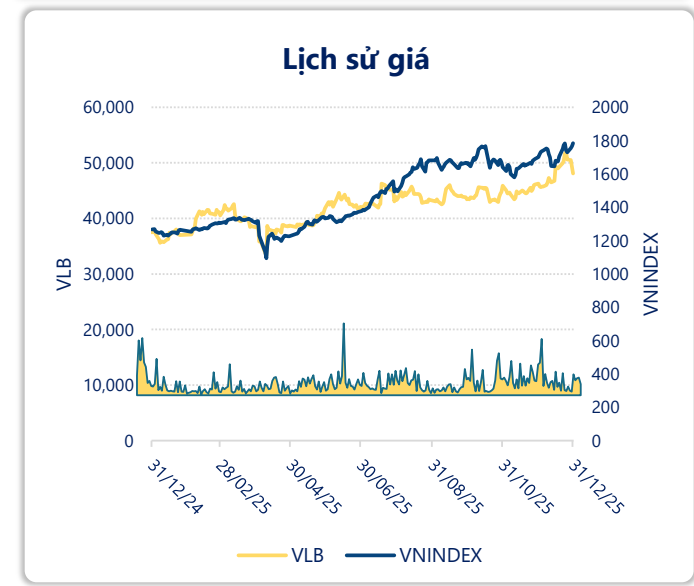
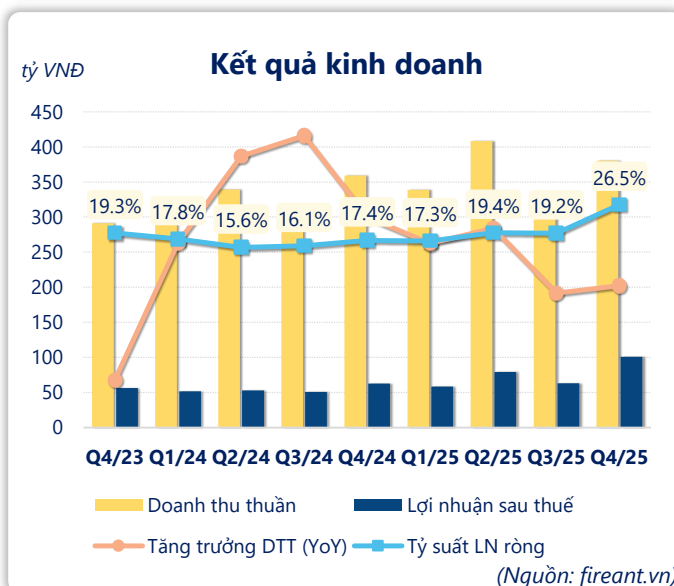
	2025	
LN gộp	426	YoY ▲ 74.0 ▲ 21.1%
	tỷ VNĐ	

	Q4/25		
LN thuần	125	QoQ ▲ 56.9 ▲ 83.1%	YoY ▲ 46.3 ▲ 58.5%
	tỷ VNĐ		

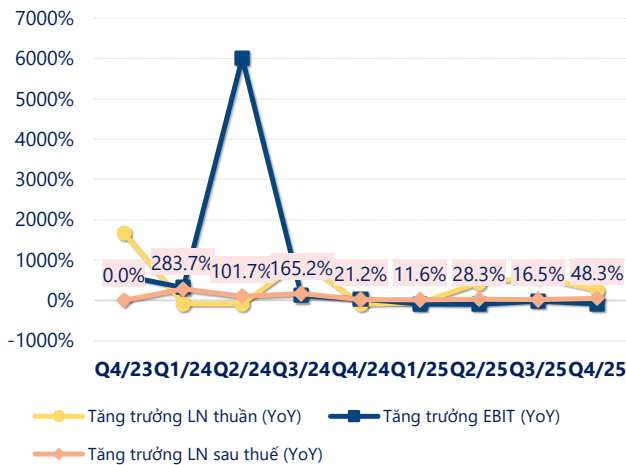
	2025	
LN thuần	362	YoY ▲ 78.0 ▲ 27.4%
	tỷ VNĐ	

	Q4/25		
LN sau thuế	101	QoQ ▲ 37.9 ▲ 59.6%	YoY ▲ 38.4 ▲ 60.9%
	tỷ VNĐ		

	2025	
LN sau thuế	301	YoY ▲ 83.0 ▲ 38.3%
	tỷ VNĐ	

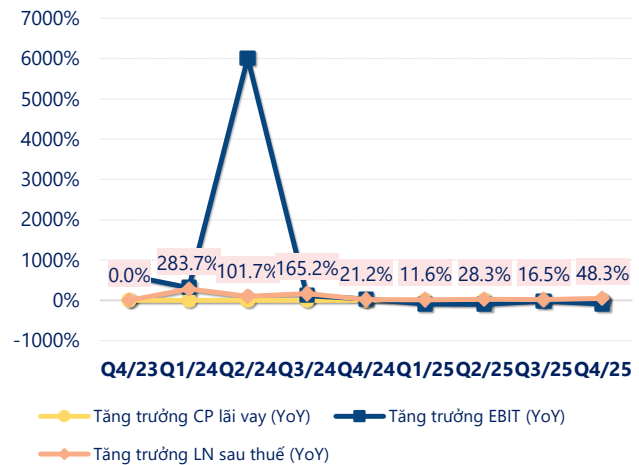


Tăng trưởng lợi nhuận



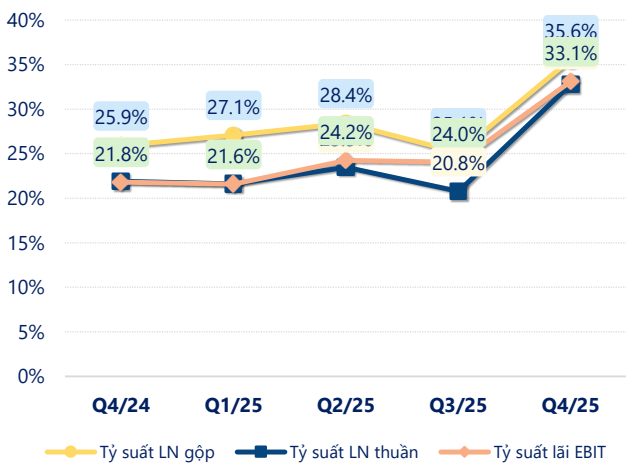
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



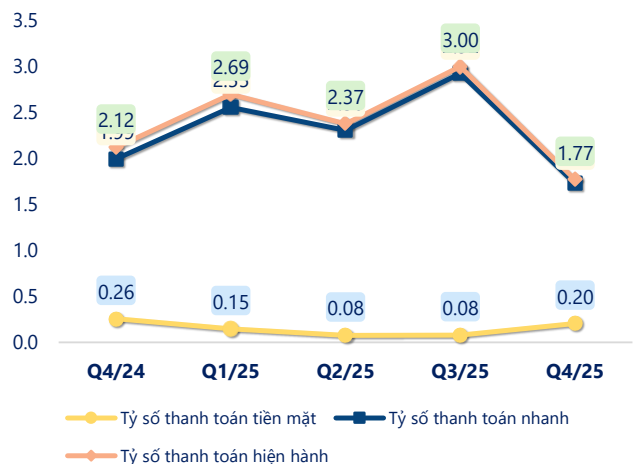
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



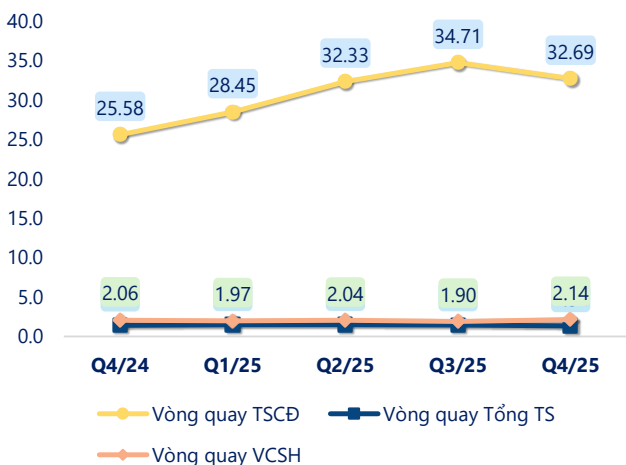
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



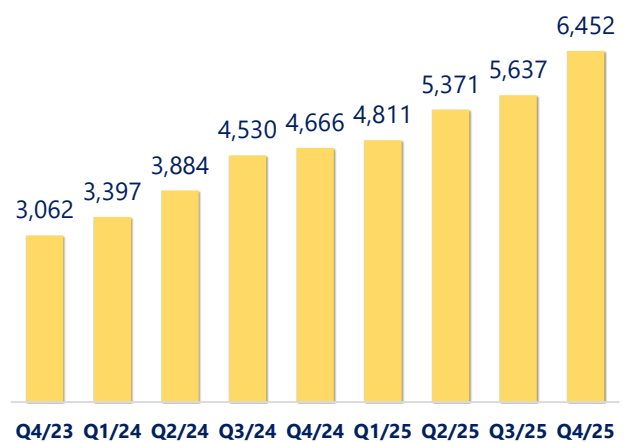
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	380	359	6.0%	1,456	1,304	11.7%
Giá vốn hàng bán	245	266	-7.9%	1,030	952	8.2%
Lợi nhuận gộp	135	93.0	45.6%	426	352	21.1%
Doanh thu HĐTC	16.2	12.6	28.4%	30.7	19.9	54.1%
Chi phí TC	0	0.00		0	0	
Chi phí lãi vay	0	0.00		0	0	
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	4.25	3.75	13.4%	14.6	11.2	30.2%
Chi phí QLDN	22.6	23.2	-2.5%	79.8	76.2	4.7%
LN thuần từ HĐKD	125	78.7	58.5%	362	284	27.4%
Lợi nhuận khác	1.28	-0.34	475%	15.0	-8.73	272%
LN trước thuế	126	78.3	60.9%	377	275	37.0%
Lợi nhuận sau thuế	101	62.6	60.9%	301	218	38.3%
LNST của CĐ cty mẹ	101	62.6	60.9%	301	218	38.3%

(Nguồn: fireant.vn)

